

Số: /KH-UBND

Bắc Sơn, ngày tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác quản lý nhà nước
về lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2024 trên địa bàn huyện

Căn cứ Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách Nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024; Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND huyện về ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Bắc Sơn, nhiệm kỳ 2021 – 2026; trên cơ sở yêu cầu nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế- xã hội, Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn xây dựng kế hoạch kiểm tra, làm việc với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn về công tác quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và UBND cấp xã trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực tài nguyên và môi trường;
- Nắm bắt tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại cấp xã nhằm tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đưa ra những giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Nội dung làm việc phải rõ ràng, cụ thể; hướng dẫn, tập trung vào giải quyết các hạn chế, khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại cấp xã.

II. NỘI DUNG

1. Lĩnh vực quản lý đất đai

- Về thống kê, kiểm kê đất đai: công tác thống kê đất đai năm 2023, chuẩn bị kiểm kê đất đai năm 2024; việc lưu trữ tài liệu thống kê, kiểm kê đất đai các năm;
- Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:
 - + Việc triển khai đăng ký nhu cầu sử dụng đất trong lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện (quy định tại Điều 46 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất);

+ Tình hình thực hiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện trên địa bàn (*việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện các công trình, dự án theo kế hoạch sử dụng đất đã phê duyệt trên địa bàn xã, thị trấn*);

- Công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ để thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn (*tình hình thực hiện, sự phối hợp trong thực hiện, theo dõi việc chỉnh lý GCNQSDĐ sau khi thu hồi đất, khó khăn, vướng mắc.....*)

- Việc hướng dẫn công dân lập hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính về đất đai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cấp xã (*việc phân công nhiệm vụ, phối hợp giữa các bộ phận và các cấp, theo dõi việc thực hiện TTHC, khó khăn, vướng mắc.....*)

- Việc triển khai nộp hồ sơ trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 đến người dân tại các thôn, khối phố trên địa bàn cấp xã (*việc triển khai, tuyên truyền, hướng dẫn theo các hình thức nào? hiệu quả và kết quả thực hiện...*)

- Công tác quản lý, sử dụng, bảo quản, chỉnh lý hồ sơ địa chính; việc khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu địa chính (*kết quả thực hiện, các khó khăn vướng mắc, bất cập diễn ra tại cơ sở..., kiến nghị, đề xuất*)

- Tình hình quản lý quỹ đất công trên địa bàn, có bị lấn chiếm và việc xử lý các khu đất bị lấn chiếm...

- Tình hình, kết quả thực hiện đăng ký đất đai theo Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 24/5/2019 của UBND huyện về việc đăng ký đất đai lần đầu đối với người sử dụng đất và người được Nhà nước giao đất để quản lý trên địa bàn huyện Bắc Sơn;

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các thửa đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nhà văn hóa thôn, khối phố; hướng dẫn các tổ chức thủ tục đăng ký về đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

2. Công tác đo đạc bản đồ

Công tác quản lý các công trình đo đạc địa chính theo thẩm quyền; việc kiểm tra và báo cáo việc quản lý công trình đo đạc bản đồ hàng năm; công tác trích đo địa chính, trích lục bản đồ trên địa bàn; việc thực hiện các văn bản hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường về đo đạc và bản đồ; sự phối hợp giữa UBND cấp xã với các cơ quan, đơn vị trong công tác đo đạc và bản đồ (*khó khăn, vướng mắc*)....

3. Lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản

- Công tác quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước;

- Phối hợp xác định trên thực địa và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; tuyên truyền, vận động nhân dân tuân thủ các quy định trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt (*đối với các xã có công trình cấp nước sinh hoạt*);

- Công tác đăng ký khai thác nước dưới đất (*số tổ chức, cá nhân hành nghề khai thác nước trên địa bàn; số trường hợp khai thác nước*), công tác triển khai, quản lý việc sử dụng nước đối với vùng phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh;

- Công tác kiểm tra các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước, xử lý việc khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn; xử lý các hành vi vi phạm theo Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

- Việc nắm bắt, thống kê các giếng khoan, giếng đào đang sử dụng và các giếng không sử dụng; việc yêu cầu chủ quản lý giếng phải thực hiện trám lấp theo quy định đối với các giếng không sử dụng để bảo vệ tầng chứa nước;

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoáng sản tại địa phương theo quy định của pháp luật; giám sát, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về san lấp, cải tạo mặt bằng; tình hình khai thác khoáng sản trên địa bàn; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép (*về khai thác đất, đá, cát sỏi trái phép*); các giải pháp đã thực hiện nhằm ngăn chặn khai thác khoáng sản trái phép;

- Những khó khăn, vướng mắc và những bất cập trong quản lý và khai thác tài nguyên khoáng sản và quản lý, sử dụng tài nguyên nước.

4. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Công tác kiểm soát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường theo giấy phép môi trường, đánh giá tác động môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ...

- Công tác kiểm tra, xử lý khắc phục vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Công tác quản lý, thu gom rác thải sinh hoạt và bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn;

- Công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường như: Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Việc thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/HU ngày 19/12/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác vệ sinh môi trường năm 2022 trên địa bàn.

5. Thực hiện tiêu chí số 17 về môi trường trong xây dựng nông thôn mới đối với các xã

- Kết quả thực hiện từng tiêu chí cụ thể trong tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới;
- Việc áp dụng tiêu chí môi trường trong bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;
- Những khó khăn, bất cập trong công tác quản lý và bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới.

6. Công tác giải quyết đơn thư, xử lý vi phạm hành chính

- Kết quả công tác tiếp công dân, việc lập sổ theo dõi việc tiếp công dân;
- Việc thành lập hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai, việc thẩm tra, xác minh nội dung đơn và tổ chức hòa giải tranh chấp đất đai theo thẩm quyền (Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh và Hướng dẫn số 357/HD-STNMT ngày 09/3/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường Hướng dẫn về mẫu biên bản, hồ sơ thực hiện thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai quy định tại khoản 3 Điều 9 của Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh);
- Tình hình, kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về tài nguyên và môi trường trên địa bàn;
- Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường; kết quả xử lý theo thẩm quyền (*số trường hợp, diện tích xử phạt, số tiền nộp phạt, số trường hợp chưa xử lý...*), việc phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; việc chấp hành của công dân khi xử lý vi phạm hành chính...

Lưu ý: Đối với từng nội dung làm việc cần đánh giá tình hình, kết quả, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong tổ chức triển khai thực hiện; nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo; đề xuất, kiến nghị những nội dung trong chỉ đạo, điều hành của UBND huyện; trình bày kết quả thông qua bảng biểu.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thành phần làm việc

1.1. Thành phần Đoàn kiểm tra

Đoàn kiểm tra hướng dẫn công tác tài nguyên và môi trường do UBND huyện quyết định thành lập trước thời điểm kiểm tra, bao gồm:

- Trưởng đoàn: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện;
- Phó trưởng đoàn: Lãnh đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Các thành viên gồm: Lãnh đạo các đơn vị Văn phòng HĐND&UBND huyện, Thanh tra, Tư pháp, Trung tâm phát triển quỹ đất, Đội quản lý trật tự đô thị, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện;

- Chuyên viên giúp việc một số đơn vị liên quan.

1.2. Thành phần cấp xã

- Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Công chức phụ trách các lĩnh vực: Địa chính, tư pháp, môi trường, nông thôn mới, tiếp công dân, một cửa.

2. Thời gian

Thời gian kiểm tra dự kiến trong tháng 6/2024 (thời gian cụ thể sẽ được thông báo sau).

- 3. Địa điểm:** tại Trụ sở UBND các xã, thị trấn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị UBND các xã, thị trấn chuẩn bị báo cáo theo các nội dung kiểm tra nêu trên gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường **trước ngày 15/5/2024** để tổng hợp.

2. Các cơ quan, đơn vị cử thành phần tham gia Đoàn kiểm tra, chuẩn bị các nội dung để giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường xây dựng lịch kiểm tra, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo UBND huyện, tham mưu cho UBND huyện ban hành thông báo kết quả kiểm tra./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Các đơn vị: TN&MT, Tư pháp, Thanh tra, TTPTQĐ, Đội QLTTĐT;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lộc Quang Hòa